



CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN
ELECTRICAL EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY

Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Đường số 9, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
ĐT: +84 (0) 61 3836609 - 3836139 - 3836373 * Fax: +84 (0) 61 3836070
Website: www.thibidi.com.vn * Email: sales@thibidi.com



Giấy CN số HT.

Vietnam Value

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019



Đồng Nai, tháng 3/2020

PHẦN A: THÔNG TIN CHUNG	Trang
I. Thông tin khái quát	3
II. Quá trình hình thành và phát triển	3
 PHẦN B: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	
I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	7
II. Tổ chức và nhân sự	7
III. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án.....	9
IV. Tình hình tài chính	9
V. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn chủ sở hữu	10
 PHẦN C: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	
I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	11
II. Tình hình tài chính	13
III. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý.....	13
IV. Kế hoạch phát triển trong tương lai	13
 PHẦN D: ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)	
I. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty	15
II. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty.....	15
III. Kế hoạch, định hướng của HĐQT	15
 PHẦN E: BÁO CÁO QUẢN TRỊ	
I. HĐQT	16
II. Ban kiểm soát.....	21
III. Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty.....	22
IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ	22
 PHẦN F: BÁO CÁO TÀI CHÍNH	
I. Tổ chức kiểm toán.....	23
II. Ý kiến kiểm toán và báo cáo tài chính	23

11/2/ H C U V



PHẦN A

THÔNG TIN CHUNG

I. Thông tin khái quát:

- Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI)
- Thương hiệu: 
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600253826, do Phòng Đăng ký Kinh doanh tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 06/12/2007, đăng ký thay đổi lần 6 ngày 19/12/2016
- Vốn điều lệ: 488.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư chủ sở hữu: 488.000.000.000 đồng.
- Trụ sở chính: Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường số 9, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: +84 (0) 251 3836609 – 3836139 – 3836373.
- Fax: +84 (0) 251 3836070.
- Website: www.thibidi.com/vn/
- Mã cổ phiếu: THI

II. Quá trình hình thành và phát triển:

1) Quá trình hình thành:

- Ngày 26/1/1980 Công ty là doanh nghiệp Nhà nước được thành lập trên cơ sở sáp nhập hai nhà máy: Thiết Bị Điện 4 sản xuất Máy Biến Áp và xí nghiệp Dinuco sản xuất động cơ, lấy tên là Nhà máy Chế Tạo Thiết Bị Điện số 4 trực thuộc Công ty cơ khí – Bộ cơ khí và luyện kim.
- Tháng 7/1990 Công ty trực thuộc Tổng Công ty Thiết bị Kỹ thuật điện – Bộ Công nghiệp nặng. Ngày 14/7/1995 nhà máy đổi tên thành Công ty Thiết Bị Điện, tên giao dịch THIBIDI theo quyết định số 708/QĐ-TCNSĐT của Bộ Công nghiệp nặng. Tháng 10/1995 trực thuộc Tổng Công ty Thiết bị Kỹ thuật điện – Bộ Công nghiệp.
- Ngày 15 tháng 10 năm 2004 Thực hiện theo quyết định số 113/2004/QĐ – BCN của Bộ Công Nghiệp về việc chuyển Công ty Thiết bị điện, doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Thiết bị kỹ thuật điện thành Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước Một thành viên Thiết bị điện.
- Ngày 05 tháng 9 năm 2007 thực hiện theo quyết định số 0466/ QĐ – BCT của Bộ Công Thương về việc chuyển Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Thiết bị điện thuộc Tổng Công ty Thiết bị điện Việt Nam thành Công ty cổ phần Thiết bị điện.
- Thời điểm hoạt động: kể từ ngày 01 tháng 1 năm 2008.
- Tháng 7/2008: Thành lập Công ty cổ phần Kinh doanh vật tư THIBIDI - Tên thương mại: TTC.
- Tháng 10/2010: Thành lập Công ty Liên doanh THIBIDI COMBODIA.
- Tháng 12/2016: Công ty Liên doanh THIBIDI CAMBODIA không phải là công ty con của Công ty cổ phần Thiết bị điện; Công ty cổ phần Kinh doanh Vật tư THIBIDI không phải là công ty liên kết của Công ty cổ phần Thiết bị điện.
- Ngày 14/04/2017, Công ty cổ phần Thiết bị điện đã được chấp thuận niêm yết lần đầu theo Quyết định số 122/QĐ-SGDHCM của Sở Giao dịch Chứng khoán

Tp.HCM và được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 27/2017/GCNCP-VSD ngày 20/01/2017.

- Ngày 15/06/2017 cổ phiếu của Công ty cổ phần Thiết bị điện chính thức giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM (HOSE).

2) Sứ mạng và tôn chỉ hoạt động:

a. Tâm nhìn:

- THIBIDI phấn đấu trở thành Công ty sản xuất máy biến áp hàng đầu Việt Nam và khu vực Đông Nam Á với chất lượng sản phẩm và dịch vụ tốt nhất.
- THIBIDI không ngừng nghiên cứu cải tiến sản phẩm, đầu tư công nghệ chiều sâu, kiện toàn hệ thống quản lý, đủ năng lực đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và từng bước mở rộng thị phần ra khu vực và thế giới.

b. **Sứ mệnh:** THIBIDI cung cấp cho người tiêu dùng những sản phẩm có chất lượng tốt nhất, có độ tin cậy cao, an toàn và thân thiện với môi trường.

c. Giá trị cốt lõi:

- Đối với khách hàng: Thỏa mãn tối đa lợi ích của khách hàng trên cơ sở cung cấp cho khách hàng những sản phẩm, dịch vụ tối ưu, nhiều tiện ích, chi phí có tính cạnh tranh cao.
- Đối với nhân viên: Luôn quan tâm đến cả đời sống vật chất và đời sống tinh thần của người lao động, đảm bảo mức thu nhập cao và ổn định, có cơ hội thăng tiến, người lao động thường xuyên được chăm lo nâng cao trình độ nghiệp vụ, được phát triển cả quyền lợi chính trị và văn hóa.
- Đối với cổ đông: Luôn quan tâm và nâng cao giá trị Công ty, cổ phiếu, duy trì mức cổ tức cao hàng năm.
- Đối với cộng đồng: Thực hiện tốt nghĩa vụ tài chính đối với ngân sách Nhà Nước. Luôn quan tâm chăm lo đến công tác xã hội, từ thiện để chia sẻ khó khăn của cộng đồng.
- Đối với hoạt động: Luôn cải tiến về chất lượng trong hoạt động sản xuất, kinh doanh

3) Ngành nghề và địa bàn hoạt động:

- Ngành nghề kinh doanh:

- + Thiết kế, chế tạo, bán buôn và bán lẻ các loại máy biến thế điện, động cơ điện, các loại máy móc thiết bị điện cao áp, hạ áp và phụ tùng.
- + Kinh doanh xuất nhập khẩu các loại vật tư thiết bị điện cao áp.
- + Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, lắp đặt thiết bị điện cao hạ áp.
- + Thiết kế, thi công, lắp đặt các công trình thiết bị điện.
- + Kinh doanh các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật;
- + Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- + Vận tải hành khách đường bộ khác.

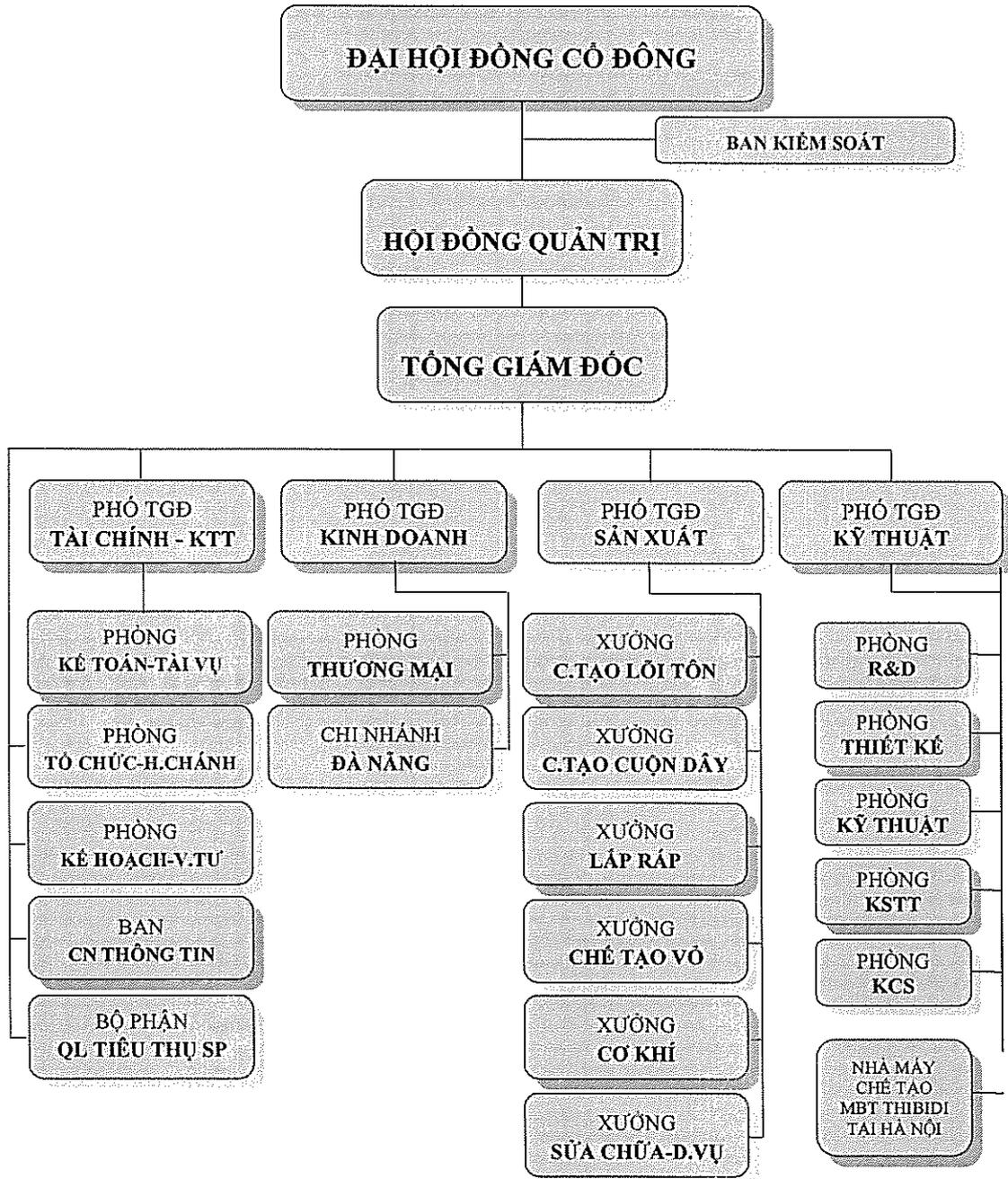
- Địa bàn kinh doanh chính: Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường số 9, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Hiện nay, Công ty có 01 chi nhánh (Đà Nẵng) và 42 đại lý trải rộng khắp cả nước.

4) Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a. Mô hình quản trị:

- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất Công ty.
- Hội đồng quản trị: gồm có 5 thành viên.
- Ban kiểm soát: gồm có 3 thành viên.

- Ban kiểm toán nội bộ: gồm 3 người
 - Ban Tổng Giám đốc: gồm 6 người, trong đó có 1 Tổng Giám đốc và 5 Phó Tổng Giám đốc.
- b. Sơ đồ cơ cấu bộ máy tổ chức:



- Mô hình tổ chức của Công ty tuân thủ theo:
 - + Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.
 - + Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật sửa đổi bổ sung Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- + Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thiết bị điện đã được thông qua theo Nghị quyết họp lệ tại Đại hội đồng cổ đông tổ chức ngày 17 tháng 4 năm 2018.

5) Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu:
 - + Trở thành một công ty hàng đầu về sản xuất và cung cấp các sản phẩm máy biến áp.
 - + Năng động, sáng tạo, liên tục cải tiến, đổi mới công nghệ để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.
 - + Luôn mang tới cho khách hàng những sản phẩm và dịch vụ với chất lượng tốt nhất và nhanh chóng nhất, tạo mối quan hệ thân thiết, lâu dài và bền vững với khách hàng.
 - + Thiết lập môi trường làm việc tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau.
 - + Tối đa hóa lợi nhuận, lợi ích của cổ đông và tập thể cán bộ, nhân viên trong Công ty.
- Mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:
 - + Xây dựng hình ảnh sản phẩm Công ty thân thiện với môi trường. Xác định những yếu tố từ sản phẩm gây ảnh hưởng tới môi trường, sức khỏe, an toàn của con người từ đó có những hoạt động cải tiến về sản phẩm, đổi mới về công nghệ và quá trình sản xuất nhằm xây dựng và đóng góp cho xã hội, môi trường sống và cộng đồng dân cư được tốt hơn.
 - + Xây dựng những giải pháp xử lý kịp thời khi xảy ra những sự cố từ sản phẩm đối với môi trường, xã hội.
 - + Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, thông qua các chương trình ủng hộ đồng bào bị thiên tai lũ lụt, ủng hộ hội khuyến học, quỹ chăm sóc người già yếu, neo đơn, thương binh liệt sĩ, xây dựng nhà tình thương, nhà tình nghĩa cho các gia đình chính sách khó khăn...

6) Các rủi ro:

- Nhóm yếu tố môi trường vĩ mô có ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, bao gồm: tốc độ tăng trưởng kinh tế, thị trường, lãi suất, lạm phát, tình trạng thất nghiệp, hệ thống chính trị, quản lý Nhà nước, trình độ công nghệ và tiến bộ khoa học kỹ thuật, các yếu tố thiên nhiên mang tính bất khả kháng...
- Nhóm yếu tố vi mô bên ngoài tổ chức tác động trên bình diện hẹp và trực tiếp đến hoạt động quản trị của Công ty, bao gồm:
 - + Khách hàng: Nhu cầu sản phẩm có công suất lớn ngày càng nhiều, các lô thầu thường được tiến hành tập trung và dồn dập, tiến độ giao hàng ngày càng rút ngắn làm cho việc chuẩn bị và triển khai gặp nhiều khó khăn, đây là vấn đề thách thức lớn cho khâu tổ chức sản xuất của THIBIDI.
 - + Nhà cung ứng: Sự biến động giá cả trong nền kinh tế hội nhập hiện nay tạo áp lực lớn cho việc duy trì và phát triển thị trường hiện tại.
 - + Đối thủ cạnh tranh: Sự đầu tư và phát triển của các đối thủ về trình độ công nghệ cũng như tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, thâm nhập sâu vào thị trường truyền thống.
 - + Hệ thống kênh phân phối sản phẩm: Việc cân đối giữa các chính sách ưu đãi, tồn kho và các công cụ quản lý bán hàng để nắm bắt được diễn biến trên thị



trường, nhu cầu thị trường và những chỗ có thể tiết kiệm chi phí một cách hợp lý.

- Nhóm yếu tố môi trường nội bộ: Áp lực về việc sử dụng hiệu quả nguồn vốn hiện có, vốn đầu tư ra bên ngoài; Cập nhật, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý; Tổ chức đào tạo toàn diện nguồn nhân lực để khai thác triệt để năng lực của toàn hệ thống.

PHẦN B TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Năm 2019, xu hướng gia tăng bảo hộ sản xuất, bảo hộ mậu dịch cùng những thay đổi về chính trị, chính sách thương mại của một số nước lớn vẫn đang là thách thức đối với nền kinh tế nước nhà.
- Trong nước, theo quy định số 48/2008/QĐ-BCT của Bộ Công Thương, giai đoạn từ năm 2015 – 2025, ngành sản xuất thiết bị điện sẽ phải đầu tư và phát triển để đáp ứng 70% nhu cầu trong nước về những thiết bị đường dây, trạm biến áp; 55% nhu cầu về động cơ điện và một số loại máy phát điện thông dụng. Cũng theo kế hoạch, vào năm 2025, các sản phẩm trong nước có thể cung cấp trọn bộ thiết bị điện cho các công trình đường dây điện, trạm biến áp, Với các kế hoạch mà Chính phủ đã đề xuất là một cơ hội lớn đối với các doanh nghiệp trong ngành sản xuất thiết bị điện.
- Nhận thức được xu hướng phát triển, THIBIDI đã có những bước cải tiến đổi mới, tái cấu trúc quy trình sản xuất đáp ứng được nhu cầu tăng năng suất và chất lượng sản phẩm.

Kết quả thực hiện SXKD 2019 – Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	So với thực hiện 2018 (%)	So với kế hoạch 2019 (%)
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.220,28	2.400,00	2.637,53	118.79	109.89
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	301,52	260,00	200,35	66.44	77.06
3	Cổ tức	%	25,00	25,00	(*) 15,00	100,00	60,00

(*) Tạm ứng cổ tức năm 2019 dự kiến ngày 05/12/2019

II. Tổ chức và nhân sự:

1) Ban Tổng Giám đốc điều hành:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Năm sinh
1	Phan Ngọc Thảo	Tổng Giám đốc	1966
2	Cao Hoàng Phát	Phó Tổng Giám đốc	1958
3	Nguyễn Văn Hiếu	Phó Tổng Giám đốc	1968

Stt	Họ và tên	Chức danh	Năm sinh
4	Nguyễn Đức Bình	Phó Tổng Giám đốc	1965
5	Phạm Ngọc Bích	Phó Tổng Giám đốc	1971
6	Nguyễn Thế Mỹ	Phó Tổng Giám đốc	1974

2) Thay đổi trong Ban điều hành: Không

3) Số lượng cán bộ, nhân viên:

Stt	Phân loại lao động	Số lượng (Người)	Tỷ trọng
1	Tổng số lượng cán bộ công nhân viên	671	
2	Phân loại theo giới tính		
	Nam	586	87.33%
	Nữ	85	12.67%
3	Phân loại theo trình độ chuyên môn		
	Dưới đại học	460	68,55%
	Đại học	200	29.81%
	Trên Đại học	11	1.64%

Chính sách đối với người lao động:

a. Chính sách đào tạo:

- Đào tạo bên ngoài: Nhằm nâng cao kiến thức cho người lao động, trong năm 2019 Công ty đã tổ chức thực hiện:
 - + Tập huấn Thuế
 - + Quản lý phòng thí nghiệm theo TC ISO/IEC 17025: 2005
 - + Quản trị nhân sự chuyên nghiệp
 - + Tập huấn chỉ huy trưởng ban CHQS; cán bộ DQTV; cán bộ trung đội trưởng Phòng không DQTV; Phòng Cảnh sát PC&CC tỉnh Đồng Nai phối hợp với công ty tiến hành tổ chức tuyên truyền công tác PCCC.
 - + Đào tạo giảng viên ATLD
 - + Hội nghị phổ biến pháp luật
- Đào tạo tại Công ty:
 - + Tổ chức ôn thi nâng bậc cho công nhân ở các xưởng.
 - + Các Xưởng thực hiện tốt việc đào tạo tại chỗ cho công nhân theo chuyên môn công việc, đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất của các xưởng.
 - + Cử 02 CBCNV Xưởng dịch vụ sửa chữa tham gia lớp “thực hành đấu nối và lắp đặt cáp ngầm trung thế”, tháng 04/2019.
 - + Cử 02 CBCNV phòng R&D tham gia khóa học “Solidworks căn bản”, tháng 06-07/2019.

- + Cử 12 CBCNV các đơn vị có liên quan tham gia khóa học “Lái xe nâng trọng tải trên 01 tấn ” tháng 09/2019.
- + Cử 230 CBCNV công nhân các đơn vị có nghiệp vụ liên quan tham gia khóa học “An toàn vận hành thiết bị nâng” tháng 12/2019.
- + Cử 44 CBCNV công nhân các đơn vị có nghiệp vụ liên quan tham gia khóa học “An toàn vận hành thiết bị áp lực” tháng 12/2019.
- + Cử 50 CBCNV công nhân các đơn vị có nghiệp vụ liên quan tham gia khóa học “An toàn điện ” tháng 12/2019.
- + Cử 110 CBCNV công nhân các đơn vị có nghiệp vụ liên quan tham gia khóa học “An toàn hàn ” tháng 12/2019.

b. Chính sách tiền lương, thưởng:

- Công ty xây dựng quy chế trả lương, thưởng theo thời gian: hệ thống thang bảng lương và phụ cấp phù hợp theo tính chất ngành nghề hoạt động sản xuất kinh doanh; theo năng suất: dựa vào hệ thống đơn giá tiền lương trên đơn vị sản phẩm sản xuất ra và tiêu thụ trong tháng, quý, năm trên cơ sở vị trí công việc và đánh giá kết quả công việc của từng cá nhân lao động.
- Luôn đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ theo quy định của pháp luật, thu nhập người lao động ổn định và tương xứng với năng lực và trình độ của từng người, tạo động lực và khuyến khích người lao động nâng cao trách nhiệm, hăng say lao động sản xuất, hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

c. Các chế độ chính sách khác:

- Bảo đảm thực hiện đầy đủ các chính sách cho người lao động như: trang bị bảo hộ lao động, đóng BHXH, BHYT, BHTN đúng quy định và thực hiện mua bảo hiểm tai nạn cho người lao động.
- Thường xuyên tổ chức các đoàn an dưỡng; chăm lo công tác y tế, cấp phát thuốc cho cán bộ công nhân viên, trang bị bảo hộ lao động và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.
- Thường xuyên chăm lo đến đời sống người lao động, từng bước cải thiện, nâng cao chất lượng bữa ăn; Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với căn tin để bữa ăn giữa ca vừa đủ no và đạt chất lượng, bảo đảm tốt sức khỏe cho người lao động.
- Phối hợp cùng Công đoàn Công ty tạo điều kiện cho các đơn vị tổ chức đi tham quan, nghỉ mát để mọi người được nghỉ ngơi, giải trí, tạo được sự đoàn kết gắn bó trong người lao động.
- Quan tâm cải thiện môi trường và điều kiện làm việc cho người lao động: Đo giám sát môi trường định kỳ do Trung tâm Quan Trắc và Kỹ Thuật Môi Trường Đồng Nai thực hiện; Đo kiểm tra định kỳ môi trường lao động trong Công ty do Trung tâm Y tế - Môi trường lao động công thương- Bộ Công Thương thực hiện; Định kỳ rà soát đề xuất danh sách công nhân làm việc trong môi trường có yếu tố độc hại để bồi dưỡng bằng hiện vật và rà soát danh sách, tổ chức khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, tổ chức cho người lao động đi an dưỡng tại Viện điều dưỡng Vũng Tàu.
- Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC tại Công ty vào do Trung tâm nghiên cứu, ứng dụng và đào tạo huấn luyện PCCC, cứu nạn, cứu hộ tổ chức.

III. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

- Hiện nay, tính đến ngày 31/12/2019, THIBIDI có 01 công ty con, 01 công ty liên kết. Tại ngày 31/12/2019, Công ty sở hữu 51% vốn chủ sở hữu và 51% quyền biểu



quyết trong công ty con này. Tại ngày 31/12/2019, Công ty sở hữu 24,95% vốn chủ sở hữu và 24,95% quyền biểu quyết trong công ty liên kết này.

- Bên cạnh đó, HĐQT Công ty chủ trương tập trung nguồn lực đầu tư nâng cao năng lực sản xuất, thiết bị và chuẩn bị di dời nhà máy. THIBIDI đã hoàn tất các thủ tục thuê đất tại Khu công nghiệp Long Đức - Xã Long Đức - Huyện Long Thành - Tỉnh Đồng Nai với diện tích đất thuê là 70.770,8 m² và đã đưa ra các phương án thiết kế chi tiết văn phòng, nhà xưởng sản xuất mới.

IV. Tình hình tài chính:

1) Báo cáo tình hình tài chính:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2018	Năm 2019	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	2.090,06	2.722,23	130,24
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	2.220,28	2.637,53	118,79
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tỷ đồng	273,65	200,14	73,13
4	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	27,87	0,214	0,77
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	301,52	200,35	66,44
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	238,75	156,08	65,37
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	25,00	25,00	100,00

2) Các chỉ tiêu tài chính:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2018	Năm 2019
1	Khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,01	1,47
	Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,33	0,95
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	46,11	59,62
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	85,57	0,05
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	2,92	3,53
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	106,23	96,89
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/		0,11	0,06

C.T.C.P.
*
M.N.



Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2018	Năm 2019
	Doanh thu thuần			
	Hệ số			
	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu		0,21	0.14
	Hệ số			
	Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản		0,11	0.06
	Hệ số			
	Lợi nhuận từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần		0,12	0.08

V. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn chủ sở hữu:

1) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 48.800.000 (Bốn mươi tám triệu, tám trăm nghìn cổ phần)
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

2) Cơ cấu cổ đông:

Stt	Loại hình sở hữu CP	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	43.961.900	90,08
2	Cổ đông nước ngoài	38.100	0,08
3	Cổ phiếu quỹ	4.800.000	9,84

3) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

4) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Có

5) Các chứng khoán khác: Không

PHẦN C BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Sáu tháng đầu năm thị trường tăng trưởng tốt, sáu tháng cuối năm thị trường sụt giảm đột ngột làm cho doanh thu giảm và các đối thủ cạnh tranh rất gay gắt.
- Tại thị trường Miền Nam đã xuất hiện nhiều công ty sản xuất MBA quy mô nhỏ, giá bán thấp và thâm nhập vào các địa bàn vùng sâu vùng xa.
- Các lợi thế cạnh tranh của dòng sản phẩm MBA Amorphous gần như không còn nữa.

1) Công tác kinh doanh, thị trường và phát triển thương hiệu:

- Năm 2019, một số khu vực ngành điện có xu hướng đầu tư trạm biến áp cho chủ đầu tư, cho nên nhu cầu mua sắm Máy biến áp của ngành điện tăng, dẫn tới doanh

số thầu tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2018, đồng thời điều này đã tác động đến thị trường bán lẻ.

- Tìm hiểu kế hoạch đầu tư, đổi mới công nghệ, phương án kinh doanh, chính sách khuyến mãi của đối thủ cạnh tranh để từ đó xây dựng, điều chỉnh phương án kinh doanh kịp thời, phù hợp với nhu cầu của thị trường.
- Điều chỉnh quy chế bán hàng cho phù hợp với yêu cầu của thị trường, nâng cao doanh thu bán hàng thông qua hệ thống đại lý; tăng cường công tác tiếp thị trực tiếp vào các dự án lớn.
- Một số đối thủ cạnh tranh trên thị trường đã đầu tư dây chuyền sản xuất MBA Amorphous, và thiết bị công nghệ hiện đại, dẫn đến những lợi thế của THIBIDI về mặt kỹ thuật và quy mô sản xuất không còn nữa.
- Khi tham gia đấu thầu và bán lẻ, giá cả mang tính chất quyết định, cho nên thị trường MBA phân phối cạnh tranh rất gay gắt. Nhưng THIBIDI đã nhanh chóng đưa ra thị trường dòng sản phẩm MBA phân phối Ecotrans để cạnh tranh với các đối thủ và lấy lại thị phần đã mất.

2) Công tác tài chính và quản lý doanh nghiệp:

- Tình hình tài chính trong năm 2019 có nhiều biến động như sau: Hiệu quả sản xuất kinh doanh giảm so với năm trước do cạnh tranh trong bán lẻ, đấu thầu EVN và các dự án, chính sách bán hàng cho hệ thống đại lý và giá bán sản phẩm MBA được điều chỉnh phù hợp nhằm tăng sức cạnh tranh trên thị trường.
- Doanh thu hoạt động tài chính giảm, chi phí tài chính tăng so với năm trước do dư nợ các khoản vay tại các tổ chức tín dụng tăng cao và lãi suất biến động tăng vào các tháng cuối năm.
- Tiếp tục kiểm soát tốt tình hình tài chính năm 2020, duy trì mức độ ổn định và đảm bảo đủ tiềm lực để tiếp tục phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai các kế hoạch đầu tư dài hạn của Công ty trong thời gian tới. Đảm bảo BCTC định kỳ theo quy định được lập chính xác, tuân thủ các quy định về công bố thông tin.

3) Công tác kỹ thuật, công nghệ, quản lý chất lượng:

- Thiết kế và chế tạo thành công các MBA Ecotrans tiêu chuẩn VN với tiêu chí tiết kiệm vật tư, góp phần làm giảm giá thành sản phẩm.
- Đổi mới công nghệ quấn dây, công nghệ ủ lõi tôn...nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết kiệm vật tư, giảm giá thành sản phẩm.
- Thiết kế chế tạo thành công dây trạm Kiosk góp phần đa dạng hóa sản phẩm công ty, đáp ứng nhu cầu thị trường.

4) Công tác tổ chức, thực hiện chính sách và tiền lương:

- Tiếp tục duy trì và tạo được việc làm ổn định cho người lao động; Tiền lương hàng tháng được thanh toán đúng hạn, đúng quy định.
- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; Thường xuyên tổ chức các đoàn an dưỡng; Chăm lo công tác y tế, cấp phát thuốc cho cán bộ công nhân viên, trang bị bảo hộ lao động và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.
- Phối hợp cùng các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên và Công đoàn Công ty tạo điều kiện cho các đơn vị tổ chức đi tham quan, nghỉ mát để mọi người được nghỉ ngơi, giải trí, tạo được sự đoàn kết gắn bó cho người lao động.

5) Công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường:

- Công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật an toàn lao động luôn được chú trọng; trang bị phương tiện bảo hộ lao động cho người lao động theo đúng quy định; thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ, an ninh quốc phòng; thường xuyên kiểm tra, bổ sung phương tiện thiết bị phòng cháy chữa cháy, nâng cao nghiệp vụ an toàn phòng cháy chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn cho cán bộ công nhân viên toàn Công ty và thực hiện tốt công tác 5S.
- Định kỳ, đội PCCC (bán chuyên trách) của công ty đã tiến hành kiểm tra công tác phòng chống cháy nổ ở các khu vực Xưởng sản xuất, kho Tổng hợp, kho Lọc dầu. Lập biên bản kiểm tra và đề ra biện pháp khắc phục và ngăn ngừa; Đội PCCC công ty phối hợp với Phòng cảnh sát phòng chống cháy nổ và cứu nạn, cứu hộ tỉnh Đồng Nai, tổ chức lớp tuyên truyền về PCCC cho cán bộ công nhân viên chức trong công ty và kết hợp với cơ sở thiết bị PCCC tiến hành bảo trì hệ thống báo cháy tự động và các phương tiện bình chữa cháy trong công ty.
- Tổ chức huấn luyện an toàn kỹ thuật và BHLĐ định kỳ cho công nhân tại các đơn vị sản xuất; Thực hiện kiểm định lại các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ; Kiểm tra định kỳ hệ thống tiếp địa, chống sét toàn công ty đảm bảo an toàn hoạt động; Kết hợp với Trung tâm Y tế - Môi trường lao động công thương thuộc Bộ Công thương tiến hành đo kiểm môi trường lao động trong Công ty các chỉ số như: vi khí hậu, ánh sáng, tiếng ồn, bụi, hơi khí độc.
- Phối hợp với Trung tâm Quan trắc và Kỹ thuật Môi trường Đồng Nai lập báo cáo giám sát chất lượng môi trường 4 lần trong năm, các thông số đo về khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình sản xuất đạt các quy chuẩn về môi trường và quy định về xử lý chất thải.

II. Tình hình tài chính:

- Tình hình tài sản: Tổng giá trị tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2019 là: 2.722,23 tỷ đồng.

Stt	Nội dung	Đvt	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
1	Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	1.749,96	968,90	180,61
2	Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	972,27	1.121,16	86,72
3	Tổng cộng tài sản	Tỷ đồng	2.722,23	2.090,06	130,24

- Tình hình nợ phải trả: Tổng giá trị nợ phải trả của Công ty tại ngày 31/12/2019 là: 1.623,01 tỷ đồng.

Stt	Nội dung	Đvt	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
1	Nợ ngắn hạn	Tỷ đồng	1.188,18	963,76	123,28
2	Nợ dài hạn	Tỷ đồng	434,83	0	0
3	Tổng cộng nợ phải trả	Tỷ đồng	1.623,01	963,76	168,4

III. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

IV. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Một số chỉ tiêu kế hoạch thực hiện năm 2020 tại Công ty cổ phần Thiết bị điện (Dự kiến trong Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2019 ngày 16/01/2020) như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2020
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.654,00
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	210,00
3	Cổ tức (*)	%	25,00

(*) Dự kiến

- Hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kế hoạch được giao năm 2020, tạo nền tảng cho các năm tiếp theo, Công ty cần tập trung các giải pháp cơ bản sau:

Công tác thị trường

- Tăng cường quan hệ với khách hàng Điện lực, Chủ đầu tư dự án, chủ động tìm kiếm các khách hàng lẻ.
- Đẩy mạnh công tác khảo sát thị trường thường xuyên, bám sát và nắm rõ thị trường từng khu vực hơn nữa, kể cả thị trường thầu và bán lẻ; tìm hiểu và nắm rõ từng đối thủ cạnh tranh về điểm mạnh và điểm yếu để có thể đưa ra nhiều phương án kinh doanh kịp thời, phù hợp với nhu cầu thị trường.
- Mở rộng mạng lưới hợp tác, đại lý tiêu thụ sản phẩm trong nước và khu vực.
- Tăng cường công tác chăm sóc khách hàng truyền thống và tìm kiếm khách hàng mới, dịch vụ sau bán hàng và nắm bắt nhu cầu khách hàng kịp thời.

Công tác tài chính

- Xây dựng kế hoạch tài chính, chi phí, kiểm soát dòng tiền, quay nhanh dòng vốn nhằm mang lại hiệu quả kinh tế, tài chính tối ưu nhất.
- Cân đối nguồn tiền, tình hình tài chính phù hợp, ưu tiên phục vụ hoạt động SXKD của Công ty và các dự án theo mục tiêu, chiến lược của Công ty.

Công tác kỹ thuật, công nghệ và đầu tư

- Cải tiến công nghệ, thiết kế phù hợp nhằm để sử dụng vật tư, nguyên vật liệu tiết kiệm, hiệu quả, tạo ra tính cạnh tranh cao cho sản phẩm MBA THIBIDI.
- Triển khai đầu tư phần mềm mô phỏng thiết kế MBA. Nâng cấp và phát triển phần mềm tính toán thiết kế tối ưu máy biến áp, tự động hoá trong công tác tính toán, hiệu chỉnh thiết kế, dự toán, báo giá, lưu trữ...
- Cải tiến mẫu, kiểu dáng sản phẩm nhằm đáp ứng và thỏa mãn nhu cầu khách hàng.
- Nghiên cứu chuyên sâu và thực hiện các chuyên đề về giảm các loại hệ số công nghệ, tối ưu thiết kế, cập nhật quy trình chế tạo nhằm giảm chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm máy biến áp ở các khâu quấn dây, lõi tole, lắp ráp, vỏ thùng, cánh tản nhiệt...

Công tác sản xuất

- Vận dụng các qui chế, qui định và qui trình để đảm bảo Công ty vận hành ổn định, an toàn, tăng năng suất, sản phẩm đạt chất lượng cao.

- Khai thác và sử dụng các thiết bị một cách hợp lý, để tăng sản lượng đáp ứng yêu cầu sản xuất của Công ty, nhất là các máy chủ lực như máy cắt, máy chấn tole, máy quần đồng lá, máy cắt cuộn tole.
- Bảo dưỡng và vận hành các thiết bị theo đúng qui định của nhà sản xuất và Công ty ban hành để đảm bảo thiết bị vận hành liên tục và ít hư hỏng xảy ra.
- Thường xuyên cập nhật các qui định, yêu cầu công nghệ mới, huấn luyện cho công nhân để nâng cao trình độ và tay nghề, sẽ góp phần giảm tình trạng hư hỏng sản phẩm trong quá trình sản xuất.

Công tác tổ chức và quản trị

- Xây dựng và áp dụng các quy chế trong hoạt động và điều hành.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm ERP trong quản lý.
- Nâng cao năng lực quản trị của cán bộ chủ chốt.
- Đào tạo nâng cao trình độ cho người lao động.
- Xây dựng chiến lược giữ, ổn định, phát triển nhân sự và tạo vườn ươm nhân tài, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo trẻ có năng lực đảm bảo kế thừa cho Công ty phát triển ổn định, bền vững, phục vụ mục tiêu chiến lược phát triển, mở rộng sản xuất của Công ty trong thời gian tới.

Công tác khác

- Ổn định và nâng cao đời sống của người lao động từ vật chất đến tinh thần, xây dựng môi trường làm việc ngày càng tốt hơn.
- Thực hiện tốt công tác bảo vệ nội bộ, bảo vệ an ninh, phòng chống cháy nổ, thiên tai... bảo đảm an toàn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

PHẦN D

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)

I. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty:

- Năm 2019, Tình hình tài chính có sự biến động, doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng so với cùng kỳ năm trước do doanh số thầu tăng và có sự tiêu thụ mạnh của khách hàng đại lý và điện lực.
- Trước nhiều khó khăn thách thức, tập thể lãnh đạo và người lao động trong Công ty đã đoàn kết, nỗ lực cố gắng thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội Đồng cổ đông giao, cụ thể: Doanh thu năm 2019 đạt 2.637,53 tỷ đồng, đạt 118,79% so với số liệu thực hiện năm 2018 là 2.220,28 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế năm 2019 đạt 200,35 tỷ đồng, đạt 66,44% so với số liệu thực hiện năm 2018 là 301,52 tỷ đồng.
- Sản phẩm làm nên giá trị cốt lõi của THIBIDI là máy biến áp phân phối đã nhiều năm tạo dựng được uy tín trên thị trường nhờ chất lượng cao vượt trội và tính cam kết cao, dịch vụ sau bán hàng tận tâm, trách nhiệm. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục duy trì và phát triển bền vững.

II. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty:

- Năm 2019, HĐQT Công ty có sự thay đổi về nhân sự, có 04 thành viên HĐQT từ nhiệm, Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 đã thông qua và bầu cử 04 thành viên HĐQT bổ sung thay thế. HĐQT Công ty vẫn bao gồm 05 thành viên, trong đó 02 thành viên độc lập. Các thành viên HĐQT thực hiện chức năng và nhiệm vụ theo qui định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Ngày 01/11/2019 Hội đồng quản trị bổ nhiệm ông Nguyễn Thế Mỹ giữ chức Phó tổng giám đốc theo Nghị quyết số 13/2019/THI/NQ-HĐQT ngày 15/10/2019.
- HĐQT đã thực hiện giám sát Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo phù hợp với các qui định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Ban Tổng giám đốc Công ty đã bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ và triển khai thực hiện các chỉ đạo của HĐQT một cách nghiêm túc và đầy đủ; từng bước hợp lý hóa, mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh.

III. Kế hoạch, định hướng của HĐQT:

- Năm 2020 mục tiêu của THIBIDI là tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng, ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tổng doanh thu đạt 2.654 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 210 tỷ đồng, tỷ lệ chia cổ tức dự kiến 25%.
- Để đạt được các mục tiêu trên, HĐQT xác định một số giải pháp chính như sau:
 - + Thực hiện xây dựng nhà xưởng mới tại Khu công nghiệp Long Đức. Đẩy mạnh đầu tư trang thiết bị hiện đại, tự động hóa quá trình sản xuất nhằm tăng năng suất và giảm chi phí lao động.
 - + Hoạch định và có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đảm bảo nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - + Tăng cường áp dụng công nghệ tiên tiến trong công tác quản lý và trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - + Tăng cường công tác dự báo và quản trị rủi ro để hạn chế cho các mặt hoạt động của Công ty..
- Năm 2020, HĐQT Công ty cam kết sẽ cố gắng cùng Ban điều hành tiếp tục nỗ lực, đảm bảo sản xuất ổn định, hiệu quả, đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. HĐQT rất mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ cũng như tâm huyết gắn bó lâu dài của các Quý cổ đông, các đối tác và toàn thể CBCNV trong Công ty.

PHẦN E BÁO CÁO QUẢN TRỊ

I. Hội đồng quản trị:

1) Nhân sự HĐQT năm 2019

- Trong năm 2019, HĐQT Công ty có sự thay đổi về nhân sự, cụ thể như sau:
 - + Ngày 12/04/2019, Nghị Quyết số 01/2019/HĐQT về việc miễn nhiệm các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 như sau:
 1. Ông Nguyễn Trọng Tiểu - Chủ tịch
 2. Ông Cao Hoàng Phát - Ủy viên – Phó Tổng Giám đốc
 3. Ông Nguyễn Văn Hiếu - Ủy viên – Phó Tổng Giám đốc
 4. Ông Lê Chí Hòa - Ủy viên
 - + Ngày 12/04/2019, Nghị Quyết số 01/2019/HĐQT về việc đề cử bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024. Danh sách HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024 gồm:
 1. Ông Nguyễn Văn Tuấn - Chủ tịch

2. Ông Phan Ngọc Thảo - Ủy viên – Tổng Giám đốc
 3. Ông Lê Quang Định - Ủy viên
 4. Ông Nguyễn Quốc Vinh - Ủy viên
 5. Ông Nguyễn Trần Đăng Phước - Ủy Viên
- + Ngày 12/04/2019, HĐQT thống nhất bầu Ông Nguyễn Văn Tuấn làm Chủ tịch HĐQT Công ty theo Nghị quyết HĐQT số 01 /2019/NQ-HĐQT.

2) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

- a) Hội đồng quản trị THIBIDI nhiệm kỳ 04/2018 - 04/2019 gồm 05 thành viên, trong đó có 03 thành viên điều hành và 02 thành viên không điều hành.

2.1 Ông Nguyễn Trọng Tiểu – Chủ tịch Hội đồng quản trị (04/2018 – 04/2019)

- + Sinh năm: 1959.
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện, Cử nhân Kinh tế.
- + Các vị trí đang nắm giữ:
- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI);
 - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc điều hành của Tổng Công ty CP Thiết bị điện Việt Nam (GELEX);
 - Tổng Giám đốc của Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX (GELEX Electric), đồng thời là đại diện phần vốn của GELEX Electric tại THIBIDI;
 - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Chế tạo Bom Hải Dương;
 - Thành viên HĐQT Công ty CP Dây cáp điện Việt Nam (CADIVI);
 - Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty CP (EEMC);
 - Thành viên HĐQT Công ty CP Chế tạo Điện cơ Hà Nội (HEM);
 - Chủ tịch HĐQT Thành viên Công ty TNHH Thiết bị đo điện (EMIC).
- + Gia nhập Công ty: từ tháng 3 năm 2015.
- + Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2019: 0 cổ phần
- + Là thành viên không điều hành.

2.2 Ông Phan Ngọc Thảo – Ủy viên Hội đồng quản trị , Tổng Giám đốc(2018-2024)

- + Sinh năm: 1966.
- + Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
- + Các vị trí đang nắm giữ:
- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI);
 - Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI);
 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sản xuất Thiết bị điện Đông Anh (MEE).
- + Gia nhập Công ty: từ tháng 6 năm 2013.
- + Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2019: 12.919.198 cổ phần, chiếm 26,47% vốn điều lệ, trong đó:
- Đại diện Tổng Công ty CP Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) sở hữu: 12.775.840 cổ phần, chiếm 26,18% vốn điều lệ;
 - Cá nhân sở hữu: 143.358 cổ phần, chiếm 0,29% vốn điều lệ.
- + Là thành viên điều hành.

2.3 Ông Cao Hoàng Phát – Ủy viên Hội đồng quản trị (04/2018 – 04/2019) , Phó Tổng Giám đốc:

- + Sinh năm: 1958.
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh.



- + Các vị trí đang nắm giữ:
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI);
 - Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI).
- + Gia nhập Công ty: từ tháng 1 năm 1980.
- + Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2019: 121.262 cổ phần, chiếm 0,25% vốn điều lệ.
- + Là thành viên điều hành.

2.4 Ông Nguyễn Văn Hiếu – Ủy viên Hội đồng quản trị (04/2018 - 04/2019) , Phó Tổng Giám đốc:

- + Sinh năm: 1968.
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.
- + Các vị trí đang nắm giữ:
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI);
 - Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI);
 - Thành viên HĐQT Công ty CP Sản xuất Thiết bị điện Đông Anh (MEE).
- + Gia nhập Công ty: từ tháng 7 năm 1994.
- + Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2019: 65.004 cổ phần, chiếm 0,13% vốn điều lệ
- + Là thành viên điều hành.

2.5 Ông Lê Chí Hòa – Ủy viên Hội đồng quản trị (04/2018 - 04/2019):

- + Sinh năm: 1976.
- + Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
- + Các vị trí đang nắm giữ:
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI);
- + Gia nhập Công ty: từ tháng 4 năm 2018.
- + Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2019: 1 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ.
- + Là thành viên không điều hành.

b) Hội đồng quản trị THIBIDI nhiệm kỳ 2019-2024 gồm 05 thành viên, trong đó có 03 thành viên điều hành và 02 thành viên không điều hành.

2.1 Ông Nguyễn Văn Tuấn – Chủ tịch Hội đồng quản trị (2019-2024)

- + Sinh năm: 1984
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật Kinh tế; Cử nhân Tài chính - Ngân hàng
- + Các vị trí đang nắm giữ:
 - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI);
 - Chủ tịch Hội đồng Quản trị/ Tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Thiết bị Điện Việt Nam (GELEX);
 - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty CP Thiết bị Điện GELEX (GELEX Electric);
 - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty CP Dây cáp Điện Việt Nam (CADIVI);
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Kho vận Miền Nam (SOTRANS);
 - Thành viên Hội đồng Quản trị Tổng Công ty cổ phần đường sông Miền Nam;
 - Chủ tịch Công ty TNHH MTV Năng lượng GELEX (GELEX Energy);
 - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Liên doanh S.A.S – CTAMAD.

- Đại diện Tổng Công ty CP Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) sở hữu: 12.770.960 cổ phần, chiếm 26,17% vốn điều lệ.
 - + Là thành viên điều hành.
 - + Gia nhập Công ty: tháng 04 năm 2019
- 2.2 Ông Phan Ngọc Thảo – Ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc(2018-2024)**
- + Sinh năm: 1966.
 - + Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
 - + Các vị trí đang nắm giữ:
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI);
 - Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI);
 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sản xuất Thiết bị điện Đông Anh (MEE).
 - + Gia nhập Công ty: từ tháng 6 năm 2013.
 - + Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2019: 12.919.198 cổ phần, chiếm 26,47% vốn điều lệ, trong đó:
 - Đại diện Tổng Công ty CP Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) sở hữu: 12.775.840 cổ phần, chiếm 26,18% vốn điều lệ;
 - Cá nhân sở hữu: 143.358 cổ phần, chiếm 0,29% vốn điều lệ.
 - + Là thành viên điều hành.
- 2.3 Ông Lê Quang Định – Ủy Viên Hội đồng quản trị (2019-2024)**
- + Sinh năm: 1964
 - + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
 - + Các vị trí đang nắm giữ:
 - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI);
 - Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Dây cáp Điện Việt Nam (CADIVI);
 - Thành viên Hội đồng thành viên Công ty CP Thiết bị Điện GELEX (GELEX Electric);
 - Thành viên Hội đồng thành viên Công ty Dây Đồng Việt Nam CFT;
 - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai kiêm Tổng Giám Đốc;
 - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV CADIVI Miền Bắc.
 - Đại diện Tổng Công ty CP Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) sở hữu: 9.788.179 cổ phần, chiếm 20,06% vốn điều lệ.
 - + Là thành viên không điều hành.
 - + Gia nhập Công ty: tháng 04 năm 2019
- 2.4 Ông Nguyễn Quốc Vinh – Ủy Viên Hội đồng quản trị (2019-2024)**
- + Sinh năm: 1972
 - + Trình độ chuyên môn: Đại học
 - + Các vị trí đang nắm giữ:
 - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI);
 - Tổng Giám đốc Công ty CP Tinh Tươi;
 - Thành viên góp vốn Công ty TNHH VLCC;
 - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty CP tư vấn và quản lý đầu tư Đò;
 - Thành viên Hội đồng thành viên Công ty CP Thiết bị Điện GELEX (GELEX Electric);

- Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty CP Dây cáp Điện Việt Nam (CADIVI);
- + Là thành viên điều hành.
- + Gia nhập Công ty: tháng 04 năm 2019

2.5 Ông Nguyễn Trần Đăng Phước - Ủy Viên Hội đồng quản trị (2019-2024)

- + Sinh năm: 1973
- + Trình độ chuyên môn: Đại học
- + Các vị trí đang nắm giữ:
 - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI);
 - Tổng Giám đốc Công ty TNHH Beiersdorf Việt Nam;
 - Thành viên Hội đồng thành viên Công ty CP Thiết bị Điện GELEX (GELEX Electric);
 - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty CP Dây cáp Điện Việt Nam (CADIVI);
- + Là thành viên không điều hành.
- + Gia nhập Công ty: tháng 04 năm 2019.

3) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Năm 2019, HĐQT đã tổ chức 01 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên vào tháng 04/2019 và tiến hành nhiều phiên họp trực tiếp, ban hành nhiều Nghị quyết, thực hiện tuân thủ các nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông, định hướng hoạt động và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ngoài ra, các Nghị quyết HĐQT năm 2019 tập trung vào việc phát hành và phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ năm 2019, phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy mới và các công trình phụ trợ tại KCN Long Đức, tạm ứng cổ tức, đầu tư cổ phần Tổng Công ty Thiết Bị Điện Đông Anh (EEMC), ban hành cấp thẩm quyền phán quyết trong quản trị và điều hành công ty. Thành lập ban kiểm toán nội bộ và ban hành quy chế hoạt động ban kiểm toán nội bộ, thành lập văn phòng đại diện của công ty tại TP. HCM...
- Các Nghị quyết HĐQT đều được thông qua với sự nhất trí 100% của các thành viên dự họp. HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình trong phạm vi, quyền hạn qui định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, tuân thủ đúng các qui định của pháp luật.

4) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Ngày 14/06/2019, theo Quyết định số 11/2019/QĐ-HĐQT thành lập Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT.

5) Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2019/NQ	30/01/2019	Thông qua việc phát hành và phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ năm 2019;
02	02/2019/NQ	22/02/2019	Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy mới và các công trình phụ trợ tại KCN Long Đức;
03	03/2019/NQ	04/03/2019	Thông qua việc tổ chức và chốt Danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
04	04/2019/NQ	07/03/2019	Chốt Danh sách cổ đông để thực hiện tạm ứng cổ tức lần 1 bằng tiền năm 2018;
05	05/2019/NQ	16/04/2019	Bầu Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2019-2024;
06	06/2019/NQ	21/05/2019	Chốt Danh sách cổ đông để thực hiện chi trả cổ tức còn lại bằng tiền năm 2018;
07	07/2019/NQ	13/06/2019	Thông qua Tờ trình TGD về việc đầu tư CP Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh (EEMC);
08	08/2019/NQ	14/06/2019	- Ban hành hệ thống phân cấp thẩm quyền phán quyết trong hoạt động quản trị điều hành Công ty CP Thiết bị điện. - Thống nhất phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019. - Thành lập Ban kiểm toán nội bộ và ban hành Quy chế hoạt động Ban kiểm toán nội bộ Công ty CP Thiết bị điện.
09	09/2019/QĐ	14/06/2019	Ban hành hệ thống phân cấp thẩm quyền phán quyết trong hoạt động quản trị điều hành Công ty CP Thiết bị điện;
10	10/2019/QĐ	14/06/2019	Thống nhất phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019;
11	11/2019/QĐ	14/06/2019	Thành lập Ban kiểm toán nội bộ và ban hành Quy chế hoạt động Ban kiểm toán nội bộ Công ty CP Thiết bị điện;
12	12/2019/QĐ	19/09/2019	Thành lập Văn phòng đại diện Công ty CP Thiết bị điện và bổ nhiệm người đứng đầu Văn phòng đại diện của Công ty tại Tp.HCM;
13	13/2019/NQ	15/10/2019	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Thiết bị điện;
14	14/2019/NQ	15/10/2019	Thuê nhà xưởng Công ty HECO làm xưởng sản xuất tủ trung thế;
15	15/2019/NQ	28/10/2019	Tạm ứng cổ tức lần 1 bằng tiền năm 2019;
16	16/2019/NQ	19/12/2019	Thống nhất phê duyệt thù lao HĐQT năm 2019;
17	17/2019/NQ	24/12/2019	- Thống nhất phê duyệt giao dịch giữa Công ty CP Thiết bị điện với các bên có liên quan năm 2020. - Thống nhất phê duyệt bổ nhiệm Thư ký công ty kiêm Người phụ trách quản trị Công ty CP Thiết bị điện.
18	18/2019/QĐ	24/12/2019	Thống nhất phê duyệt thù lao HĐQT năm 2019;
19	20/2019/QĐ	24/12/2019	Thống nhất phê duyệt giao dịch giữa Công ty CP Thiết bị điện với các bên có liên quan năm 2020;

H / 21

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
20	21/2019/QĐ	24/12/2019	Thống nhất phê duyệt bổ nhiệm Thư ký công ty kiêm Người phụ trách quản trị Công ty CP Thiết bị điện.

II. Ban kiểm soát:

1) Nhân sự Ban kiểm soát năm 2019

- Trong năm 2019, Ban kiểm soát Công ty có sự thay đổi, ngày 12/04/2019 Nghị Quyết số 01/2019/HĐQT - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát như sau:

1. Bà Trần Thị Thu
2. Bà Võ Thị Lan Anh
3. Ông Trần Hoàng Nguyên

2) Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát (04/2018 – 04/2019):

- Ban kiểm soát THIBIDI gồm 03 thành viên.

2.1 Bà Trần Thị Thu – Trưởng ban (04/2018 – 04/2019):

- + Sinh năm: 1976.
- + Công việc hiện nay: Nhân viên Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI).
- + Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2018: 3 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ.

2.2 Bà Võ Thị Lan Anh – Thành viên (04/2018 – 04/2019) :

- + Sinh năm: 1972.
- + Công việc hiện nay: Nhân viên Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI).
- + Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2018: 8 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ.

2.3 Ông Trần Hoàng Nguyên – Thành viên (04/2018 – 04/2019) :

- + Sinh năm: 1979.
- + Công việc hiện nay: Nhân viên Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI).
- + Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2018: 16 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ.

3) Hoạt động của Ban kiểm soát (04/2018 – 04/2019) :

- Kể từ tháng 04 năm 2019, nhằm hoàn thiện công tác quản trị điều hành và hoạt động kiểm soát, kiểm toán nội bộ của Công ty, đồng thời đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành cũng như tiệm cận với thông lệ và xu hướng quốc tế về quản trị doanh nghiệp, Công ty có sự thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý và đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua như sau:

+ Cơ cấu tổ chức quản lý hiện tại: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

+ Cơ cấu tổ chức quản lý mới: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

- Theo cơ cấu mới này, Công ty sẽ bỏ Ban kiểm soát trực thuộc Đại hội đồng cổ đông. Thay vào đó, Hội đồng quản trị thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014 .

III. Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty:

- Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích: Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được hưởng thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Tổng thù lao Hội đồng



quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 là 955,5 triệu đồng như kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã phê duyệt.

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với Công ty	Số CP sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm
			Số CP	Tỷ lệ %	Số CP	Tỷ lệ %	
1	Nguyễn Trọng Tiểu	CĐNB	140.000	0,29	0	0	Giao dịch bán CP trên HOSE
2	Phan Ngọc Thảo	CĐNB	143.358	0,29	143.358	0,29	
	Phan Thị Hồng Thu	NCLQ	53.760	0,11	53.760	0,11	
3	Cao Hoàng Phát	CĐNB	121.262	0,25	121.262	0,25	
	Cao Hoàng Tấn	NCLQ	27.607	0,06	27.607	0,06	
	Cao Hoàng Đạt	NCLQ	6	0,00	6	0,00	
4	Nguyễn Văn Hiếu	CĐNB	65.004	0,13	65.004	0,13	
	Trần Thị Thúy Hằng	NCLQ	4.195	0,01	4.195	0,01	
	Trần Việt Hà	NCLQ	1.007	0,00	1.007	0,00	
5	Lê Chí Hòa	CĐNB	1	0,00	1	0,00	
6	Nguyễn Đức Bình	CĐNB	2	0,00	2	0,00	
	Nguyễn Đức Trung	NCLQ	149.265	0,30	149.265	0,30	
7	Phạm Ngọc Bích	CĐNB	34.440	0,07	34.440	0,07	
8	Trần Thị Thu	CĐNB	3	0,00	3	0,00	
9	Võ Thị Lan Anh	CĐNB	8	0,00	8	0,00	
10	Trần Hoàng Nguyên	CĐNB	16	0,00	16	0,00	

PHẦN F BÁO CÁO TÀI CHÍNH

I. Tổ chức kiểm toán:

- Công ty TNHH Kiểm toán E&Y Việt Nam
- Địa chỉ: Tầng 28, Tòa nhà Bitexco Financial Tower, Số 2 Hải Triều, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM
- Điện thoại: +84 28 3824 5252
- Fax: +84 28 3824 5250
- Website: <https://www.ey.com/vn/en/home>

II. Ý kiến kiểm toán và báo cáo tài chính:

- Ý kiến kiểm toán: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần Thiết bị điện tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực



Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Xem Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 đính kèm.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
THIẾT BỊ ĐIỆN
TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI
M.S.D.N: 3600253824 - C.T.C.P.
Phan Ngọc Thảo

C.P